

Số: /KH-SYT

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thông tin, truyền thông y tế năm 2026

Thực hiện Quyết định số 3855/QĐ-BYT ngày 15/12/2025 của Bộ Y tế về việc Ban hành Kế hoạch Thông tin, truyền thông Y tế năm 2026;

Căn cứ kế hoạch, chương trình nhiệm vụ công tác năm 2026, Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch Thông tin, truyền thông y tế năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường tuyên truyền phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong việc thực hiện các giải pháp đột phá, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân đến cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể người dân; qua đó tạo sự thống nhất về nhận thức, đồng thuận trong hành động, ủng hộ và tích cực tham gia vào các hoạt động của ngành Y tế.

2. Yêu cầu

Nội dung truyền thông cần phản ánh đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; Nêu cao vai trò, trách nhiệm của các y bác sĩ trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Đảm bảo hoạt động truyền thông được triển khai sâu rộng, toàn diện; 100% các đơn vị trong toàn ngành y tế triển khai thực hiện kế hoạch và tổ chức các hoạt động truyền thông y tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tùy vào tình hình của từng đơn vị.

Kết hợp đa dạng, linh hoạt các hình thức truyền thông phù hợp, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động truyền thông.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thời gian tổ chức:

Từ tháng 01/2026 đến hết tháng 12/2026.

2. Phạm vi triển khai

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.
- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông chính sách công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tăng cường truyền thông chính sách, các quan điểm chỉ đạo, định hướng chính sách của cấp ủy Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Y tế, tập trung phổ biến nội dung Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam trong năm 2026 và các Nghị quyết đã được ban hành trong năm 2024-2025 về các nội dung trọng điểm có liên quan trực tiếp, gián tiếp đến ngành Y tế như: Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về “Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về “Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về “Phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế”; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác truyền thông chính sách” và Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về “Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới”; Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh truyền thông về Luật, Nghị định, Thông tư, Đề án, Chiến lược, chính sách y tế đã và mới ban hành: Luật số 44/2024/QH15 (Luật Dược sửa đổi), Luật số 51/2024/QH15 (Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi), Luật số 15/2023/QH15 (Luật Khám bệnh, chữa bệnh), Luật số 22/2023/QH15 (Luật Đấu thầu sửa đổi) cùng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực y tế ban hành năm 2025 - 2026: Luật Dân số và Luật phòng Phòng bệnh vừa được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025; và các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình xây dựng theo Chương trình công tác năm 2025 và năm 2026 của Bộ Y tế.

2. Truyền thông các ngày kỷ niệm, sự kiện y tế tiêu biểu năm 2026.

Tổ chức tuyên truyền kỷ niệm 71 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02/1955 - 27/02/2026); Ngày Sức khỏe toàn dân (*Nghị quyết 72-NQ/TW đã quy định ngày 07/04 hàng năm*); truyền thông kết quả kinh tế - xã hội năm 2025, Đại hội Đảng toàn quốc năm 2026, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026; các sự kiện, ngày kỷ niệm, ngày lễ, sự kiện y tế tiêu biểu (*Chi tiết tại Phụ lục số 1*).

3. Truyền thông về thành tựu, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kết quả nổi bật của ngành Y tế

Giới thiệu các thành tựu trong khám, chữa bệnh, kỹ thuật y học chuyên sâu, công trình khoa học, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, y học số, chuyển đổi số bệnh viện, y học cổ truyền kết hợp hiện đại; tôn vinh các ca bệnh điển hình, sáng kiến y tế và kỹ tích khoa học.

Tăng cường truyền thông về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1143/QĐ-BYT ngày 03/5/2024 của Bộ Y tế về Chiến lược chuyển đổi số báo chí ngành Y tế đến năm 2025, định hướng 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng truyền thông số trong công tác truyền thông y tế; chủ động, kịp thời, minh bạch và hiệu quả trong cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội. Phát triển mạng lưới truyền thông y tế đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở, tăng cường năng lực cho đội ngũ làm công tác truyền thông y tế, bảo đảm nguyên tắc 3C (Chủ động nắm bắt - Chủ động xử lý - Chủ động cung cấp thông tin). Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong công tác truyền thông y tế giữa các Bộ, Ban, Ngành, đoàn thể và địa phương; huy động nguồn lực xã hội hóa, đẩy mạnh truyền thông nguy cơ, truyền thông chính sách, giáo dục sức khỏe cộng đồng và quảng bá hình ảnh ngành Y tế Việt Nam trong kỷ nguyên số.

4. Truyền thông giáo dục sức khỏe và thay đổi hành vi cộng đồng

Truyền thông giáo dục sức khỏe, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về dịch bệnh, bệnh tật, dinh dưỡng, vệ sinh môi trường, sức khỏe tinh thần; nâng cao kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống dịch, phòng ngừa bệnh không lây nhiễm, bệnh lây nhiễm qua đường tình dục và thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe.

Tiếp tục triển khai hiệu quả thực hiện Quyết định số 02/QĐ-BYT ngày 02/01/2020 của Bộ Y tế phê duyệt “Kế hoạch tổng thể truyền thông nguy cơ sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030” và mở rộng giai đoạn 2026-2030 theo hướng ứng dụng AI, nền tảng số, mạng xã hội và dữ liệu mở trong cảnh báo, giám sát và truyền thông nguy cơ trên địa bàn toàn tỉnh Lạng Sơn.

Đẩy mạnh truyền thông Luật số 51/2024/QH15 (Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi), vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân; tuyên truyền quyền lợi, chính sách hỗ trợ, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, công bằng và bao phủ y tế toàn dân.

5. Truyền thông chính sách, pháp luật, kết quả nổi bật và vấn đề trọng tâm trong các lĩnh vực quản lý dược, khám chữa bệnh, phòng bệnh, y học cổ truyền, an toàn thực phẩm và phòng, chống tiêu cực, lãng phí trong ngành y tế

Lĩnh vực quản lý dược: Công tác xây dựng chính sách, pháp luật về dược, mỹ phẩm; đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc; quản lý chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc; quản lý thông tin, quảng cáo thuốc, cảnh giác dược và sử dụng thuốc an toàn, hợp lý; xây dựng chính sách, pháp luật về dược, mỹ phẩm; Thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách hoạt động về dược, mỹ phẩm; truyền thông liên quan triển khai đề án Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam; phát triển công nghiệp dược Việt Nam: về các chính sách khuyến

khích đầu tư, sản xuất thuốc trong nước; tuyên truyền về kết quả đạt được, định hướng phát triển công nghiệp dược giai đoạn 2026 - 2030. Các vấn đề trọng tâm khác: Truyền thông phòng chống hàng giả là thuốc, mỹ phẩm; truyền thông giải quyết các vấn đề phát sinh, nổi cộm liên quan đến thuốc, mỹ phẩm ...

Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh: truyền thông về cải tiến chất lượng khám chữa bệnh, ứng dụng kỹ thuật cao, công nghệ mới, chuyển đổi số trong y tế; mô hình bệnh viện thông minh; nâng cao sự hài lòng của người bệnh; bảo đảm an toàn người bệnh; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bệnh mạn tính, bệnh nghề nghiệp, bệnh hiếm, phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh chất lượng cao, thúc đẩy du lịch y tế; cấp cứu ngoại viện; đảm bảo chất lượng kỳ thi quốc gia đánh giá năng lực hành nghề khám, chữa bệnh.

Về lĩnh vực phòng bệnh: đẩy mạnh truyền thông về tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng hợp lý, an toàn thực phẩm, phòng chống tác hại thuốc lá, rượu bia, ma túy và các hành vi nguy cơ.

Về y học cổ truyền: truyền thông chính sách phát triển y dược cổ truyền; kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền trong phòng bệnh, chữa bệnh; hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc an toàn hiệu quả; chăm sóc sức khỏe bằng y học cổ truyền tại cộng đồng; phát triển vùng trồng dược liệu đạt chuẩn GACP-WHO; phát triển chuỗi giá trị của dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu; tiêu chuẩn hóa dược liệu, thuốc cổ truyền.

Truyền thông mạnh mẽ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đầu tư xây dựng, mua sắm, cấp phép, đấu thầu; bảo đảm công khai, minh bạch, tuân thủ pháp luật và trách nhiệm công vụ nhằm củng cố niềm tin xã hội và nâng cao hình ảnh ngành y tế.

Truyền thông về công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao: Tăng cường truyền thông về công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực ngành Y tế, trong đó tập trung truyền thông về vai trò, chức năng của Hội đồng Y khoa Quốc gia trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, thi đánh giá năng lực hành nghề. Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách, kế hoạch của Bộ Y tế về đổi mới đào tạo, tuyển chọn, thi đánh giá năng lực từ năm 2027 nhằm tuyển dụng và sử dụng hiệu quả đội ngũ nhân lực y tế chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

Năm 2026 là năm bản lề của giai đoạn 2026-2030, cần truyền thông trọng tâm các định hướng đổi mới: y tế cơ sở vững mạnh, y học số, khoa học đổi mới sáng tạo, hội nhập quốc tế và hợp tác công - tư; lan tỏa hình ảnh người thầy thuốc “Lương y như từ mẫu - Vì Nhân dân phục vụ”; đặc biệt chú trọng tới chính sách khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe toàn dân theo tinh thần Nghị quyết 72-NQ/TW và Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới.

6. Truyền thông dân số và phát triển, bà mẹ trẻ em, bảo trợ xã hội

Truyền thông, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân số, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Trung ương về “Công tác dân số trong tình hình mới”, Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 ban hành Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới”; Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Luật Dân số vừa được thông qua ngày 10/12/2025; Pháp lệnh số 07/2025/UBTVQH15 ngày 03/06/2025 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về sửa đổi bổ sung điều 10 của Pháp lệnh Dân số số 08/2008/PL-UBTVQH12, Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm số 10/2003/PL-UBTVQH11 ngày 17/03/2003 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội; Luật Phòng chống mua bán người số 53/2024/QH15 ngày 28/11/2024.

Đẩy mạnh truyền thông các nội dung: duy trì mức sinh thay thế bền vững; đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thích ứng với già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số; phát triển thể lực, trí tuệ và tầm vóc con người Việt Nam.

Gắn công tác dân số với chuyển đổi số, giáo dục sức khỏe sinh sản, vị thành niên, bình đẳng giới, phát triển toàn diện con người trong kỷ nguyên mới, phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Đảng và nhà nước tại Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025

Truyền thông nâng cao nhận thức toàn xã hội về chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, thúc đẩy thực hành làm mẹ an toàn, nuôi con bằng sữa mẹ; phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em; bảo vệ trẻ em khỏi bạo lực, xâm hại; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ vào các vấn đề liên quan đến trẻ; giáo dục giới tính, kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên; chăm sóc sức khỏe sinh sản nói chung và cho nhóm yếu thế như người khuyết tật, dân tộc thiểu số; truyền thông về vai trò của hộ sinh; dịch vụ khám chữa bệnh chuyên ngành phụ sản, sơ sinh và xác định lại giới tính.

Tăng cường phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực bảo trợ xã hội đối với các nhóm đối tượng yếu thế như: người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người lang thang cơ nhỡ, người rối nhiễu tâm trí và nạn nhân bị mua bán. Tăng cường giới thiệu các mô hình trợ giúp xã hội hiệu quả, nhân văn, phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc thù vùng miền. Đẩy mạnh tuyên truyền về quyền tiếp cận dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, trợ giúp xã hội, công tác xã hội tại cộng đồng; nâng cao nhận thức cộng đồng, góp phần thay đổi nhận thức, giảm kỳ thị, phân biệt đối xử. Truyền thông nâng cao nhận thức toàn xã hội về công tác xã hội, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, đối tượng yếu thế và người dân.

Kịp thời truyền thông về kết quả triển khai các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất, trong đó nhấn mạnh vai trò của các cấp ủy, chính quyền

địa phương và sự tham gia của xã hội. Nội dung truyền thông cần bảo đảm tính chính xác, phù hợp, hướng tới mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao chất lượng cuộc sống cho các đối tượng yếu thế.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Triển khai đồng bộ công tác thông tin, truyền thông y tế trong toàn ngành theo định hướng của Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, coi truyền thông y tế là công cụ chiến lược góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

Đổi mới nội dung, phương thức và công nghệ truyền thông, lấy chuyển đổi số làm trọng tâm theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), nền tảng số y tế, bản đồ truyền thông y tế quốc gia nhằm tăng tốc độ, độ chính xác và khả năng lan tỏa thông tin.

Phát huy vai trò Mạng lưới Truyền thông ngành Y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách truyền thông, đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong định hướng, xử lý và cung cấp thông tin (3C: Chủ động nắm bắt - Chủ động xử lý - Chủ động cung cấp thông tin).

Tăng cường truyền thông chính sách và pháp luật y tế, phổ biến kịp thời Luật Dược (sửa đổi), Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi), Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Đầu thầu (sửa đổi) Luật Dân số, Luật phòng Bệnh vừa được thông qua ngày 10/12/2025 và các Luật, chính sách y tế mới ban hành.

Đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe và dân số, triển khai hiệu quả các chiến dịch nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi cộng đồng; tăng cường truyền thông nguy cơ, phòng chống dịch bệnh, dinh dưỡng hợp lý, sức khỏe tinh thần, bảo hiểm y tế toàn dân, và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

Thúc đẩy hợp tác công - tư trong truyền thông y tế; khuyến khích hình thành các sản phẩm truyền thông sáng tạo về đổi mới, chuyển đổi số và y tế vì cộng đồng, theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025.

Bảo đảm tài chính y tế minh bạch, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường an toàn, an ninh thông tin y tế, bảo mật thông tin người bệnh; phối hợp triển khai công cụ giám sát thông tin y tế trực tuyến, ngăn chặn tin giả, sai sự thật gây ảnh hưởng đến ngành Y tế.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Giải pháp về chỉ đạo, điều hành

Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cụ thể hóa nội dung kế hoạch, lồng ghép với nhiệm vụ chuyên môn của từng lĩnh vực, phù hợp đặc thù của đơn vị.

2.2. Giải pháp về tổ chức và nhân lực

Kiện toàn mạng lưới cán bộ phụ trách truyền thông y tế các cấp, từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở. Phối hợp tổ chức và tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn kỹ

năng truyền thông, kỹ năng viết tin, phản ứng nhanh, xử lý khủng hoảng truyền thông, sử dụng công cụ số, dữ liệu trực tuyến và AI hỗ trợ biên tập, phân tích xu hướng.

Phát triển đội ngũ truyền thông y tế số, phân tích dữ liệu truyền thông, dự báo rủi ro, gắn với tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về phát triển giáo dục, đào tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao.

2.3. Giải pháp về công nghệ và chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng AI, chatbot, công cụ tạo nội dung tự động, công nghệ thực tế ảo trong tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, hội nghị, sự kiện và chiến dịch y tế.

2.4. Giải pháp về cơ chế, chính sách và nguồn lực

Lồng ghép các chương trình, dự án truyền thông y tế vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội, y tế cơ sở, dân số và chuyển đổi số quốc gia.

2.5. Giải pháp về phối hợp và hợp tác đối ngoại

Tăng cường phối hợp truyền thông giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở y tế trong và ngoài ngành; đẩy mạnh hợp tác liên ngành, liên lĩnh vực trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách và định hướng dư luận xã hội về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, góp phần tạo đồng thuận, lan tỏa giá trị nhân văn và hình ảnh ngành Y tế Việt Nam hiện đại, hội nhập.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức truyền thông về Luật, Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch, Đề án và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương về công tác y tế; lồng ghép truyền thông các mục tiêu chăm sóc sức khỏe với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2026.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.

Công tác truyền thông y tế tỉnh do lãnh đạo Sở phụ trách, chịu trách nhiệm điều phối hoạt động của mạng lưới truyền thông y tế địa phương, kết nối trực tiếp với Văn phòng Bộ Y tế (Phòng Truyền thông Y tế) qua các kênh của Mạng lưới truyền thông ngành Y tế.

2. Tổ chức truyền thông

2.1. Tại tuyến tỉnh

Xây dựng chương trình, kế hoạch truyền thông theo từng lĩnh vực: phòng bệnh, khám chữa bệnh, an toàn thực phẩm, dân số, sức khỏe môi trường, sức khỏe

ngành nghiệp, chuyên đổi số y tế, bảo hiểm y tế và các hoạt động trọng tâm của ngành.

Phối hợp với Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại địa phương trong công tác truyền thông chính sách và tuyên truyền kết quả nổi bật của ngành y tế địa phương.

Phản ánh kịp thời tình hình dịch bệnh, sự kiện y tế, hoạt động truyền thông và phản hồi của người dân gửi về Văn phòng Bộ Y tế.

2.2. Tại tuyến xã/phường

Đẩy mạnh truyền thông nguy cơ, phòng chống dịch bệnh, dinh dưỡng hợp lý, sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi, kết hợp truyền thông cổ động trực quan, loa truyền thanh, mạng xã hội, bản tin y tế xã.

Ứng dụng nền tảng truyền thông số, Zalo, Facebook cộng đồng, hệ thống thông tin cơ sở để tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ y tế và bảo hiểm y tế toàn dân.

Gắn hoạt động truyền thông y tế cơ sở với chương trình “Xây dựng xã, phường, đạt chuẩn y tế”, góp phần củng cố niềm tin và nâng cao năng lực y tế tuyến đầu.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ và quản lý mạng lưới truyền thông

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, kỹ năng viết tin, xử lý khủng hoảng, kỹ năng phát ngôn và tương tác mạng xã hội cho cán bộ phụ trách truyền thông tại Sở Y tế, các bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm y tế khu vực và Trạm Y tế xã.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công tác truyền thông, bảo đảm thông tin chính thống, thống nhất, kịp thời và đúng định hướng.

4. Tổ chức các hoạt động truyền thông trọng điểm

Tổ chức chiến dịch truyền thông theo tháng, quý hoặc chủ đề; mít tinh xuất bản ấn phẩm, sự kiện truyền thông nhân dịp 71 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955-27/2/2026), Ngày Sức khỏe toàn dân (*Nghị quyết 72-NQ/TW đã quy định ngày 07/04 hàng năm*) và các ngày lễ lớn (*chi tiết tại Phụ lục 1*).

Truyền thông các mô hình điểm, phong trào thi đua, sáng kiến địa phương về chăm sóc sức khỏe Nhân dân; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác y tế và truyền thông.

Phối hợp tổ chức triển lãm, hội nghị, tọa đàm, hội thi, sân khấu hóa tuyên truyền tại địa phương nhằm đa dạng hóa hình thức truyền thông, đưa thông điệp y tế đến gần người dân.

5. Công tác tổng kết, báo cáo

Định kỳ 6 tháng và hằng năm, Sở Y tế báo cáo kết quả triển khai công tác thông tin - truyền thông y tế về Văn phòng Bộ Y tế (Phòng Truyền thông Y tế) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Y tế

Chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch hoạt động thông tin, truyền thông y tế năm 2026 của ngành Y tế và tổng hợp báo cáo gửi Bộ Y tế (Văn phòng Bộ Y tế) theo quy định:

- Định kỳ báo cáo công tác truyền thông 6 tháng đầu năm 2026 trước ngày 30/6/2026; Báo cáo tổng kết công tác truyền thông năm 2026 và phương hướng hoạt động năm 2027 trước ngày 30/11/2026. Báo cáo gửi về Văn phòng Bộ Y tế (Phòng Truyền thông Y tế) qua mail truyenthongyte.by@gmail.com và đường link báo cáo: https://docs.google.com/spreadsheets/d/18udDubXaFWcpv9G7Km1Ca1fv_7cmVxcNOUWjGYFvA6U/edit?gid=781035113#gid=781035113

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch.

Phòng Nghiệp vụ Y - Dược: Phối hợp với Văn phòng tham mưu chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị triển khai thực hiện công tác truyền thông y tế theo kế hoạch.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai, thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông y tế năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Phân công và cử cán bộ theo dõi hoạt động truyền thông tại các đơn vị. Đôn đốc tổ chức thực hiện, tham gia kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động thông tin, truyền thông y tế trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động truyền thông nguy cơ, truyền thông thay đổi hành vi theo hướng có lợi cho sức khỏe, truyền thông vận động và truyền thông nâng cao sức khỏe nhân dân.

Làm đầu mối và phối hợp tổ chức thực hiện hoạt động thuộc lĩnh vực Truyền thông - Giáo dục sức khỏe của các chương trình, dự án.

Quản lý, tiếp nhận, nhân bản và sử dụng có hiệu quả các tài liệu truyền thông như: Bản tin Y tế Lạng Sơn, Báo Sức khỏe và Đời sống, tờ rơi, sách hướng dẫn, áp phích, pano, băng, đĩa... để cung cấp cho cán bộ y tế, người dân và thực hiện các hoạt động truyền thông.

Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị liên quan xây dựng các chương trình, phóng sự, tin bài, chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo và Truyền hình tỉnh Lạng Sơn, Báo Sức khỏe và Đời sống...

Tập huấn kỹ năng viết tin bài cho cán bộ phụ trách công tác truyền thông giáo dục sức khỏe của các đơn vị tuyến tỉnh, huyện. Hỗ trợ giảng viên tổ chức tập huấn nâng cao năng lực truyền thông y tế cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (khi có yêu cầu).

Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động thông tin, truyền thông y tế về Sở Y tế (dự thảo báo cáo sơ kết hoạt động thông tin, truyền thông y tế 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh gửi Sở Y tế trước ngày **25/6/2026**; dự thảo báo cáo tổng kết hoạt động thông tin, truyền thông y tế năm 2026 và phương hướng hoạt động năm 2027 gửi trước ngày **25/11/2026**) để báo cáo UBND tỉnh; Bộ Y tế (Văn phòng Bộ Y tế).

4. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung kế hoạch, các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông y tế tại cơ quan đơn vị mình, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

Kiên toàn phòng, tổ/bộ phận truyền thông tại đơn vị. Phân công rõ chức năng, nhiệm vụ của cán bộ phụ trách để tham gia hoạt động truyền thông được chủ động, kịp thời đạt chất lượng cao.

Thiết lập và duy trì các điểm, góc truyền thông cho người bệnh và người nhà bệnh nhân; đồng thời tổ chức tốt công tác truyền thông nội bộ cũng như truyền thông tại cộng đồng; thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, nâng cao kỹ năng tư vấn, tiếp xúc người bệnh.

Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông trên Website, Fanpage, nhóm zalo của đơn vị, truyền thông trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác.

Tổ chức tập huấn truyền thông, cung cấp thông tin và kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe, truyền thông nguy cơ, ứng dụng xu hướng truyền thông số, truyền thông mới trong y tế cho cán bộ phụ trách truyền thông tại cơ sở, đặc biệt chú trọng cán bộ truyền thông trong các cơ sở khám chữa bệnh, các cơ sở y tế dự phòng.

Báo cáo kết quả hoạt động thông tin, truyền thông y tế theo quy định gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổng hợp báo cáo Sở Y tế (báo cáo sơ kết hoạt động thông tin, truyền thông y tế 6 tháng đầu năm 2026 gửi trước ngày **15/6/2026**; báo cáo tổng kết quả hoạt động thông tin, truyền thông y tế năm 2026 và phương hướng hoạt động năm 2027 gửi trước ngày **16/11/2026**).

5. Trạm Y tế các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và triển khai, thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông y tế trên địa bàn phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của địa phương.

Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, cộng tác viên sức khỏe, chi hội phụ nữ, đoàn thanh niên, ... phối hợp với Trạm Y tế triển khai hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

6. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp y tế của địa phương.
- Kinh phí các dự án, đề án chăm sóc sức khỏe đang triển khai trên địa bàn.
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Các đơn vị chủ động lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành

Trên đây là kế hoạch hoạt động thông tin, truyền thông y tế năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn. Yêu cầu các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Bộ Y tế (b/c);
- Báo và Truyền hình Lạng Sơn;
- GĐ, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Công thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP_(TNH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Kim Soi